Bản Luận Cứ

Chiếu theo điều luật LAC 33:IX.3109 dành cho các cơ sở có giấy phép LPDES khi bản liệt kê dữ kiện không cần thiết theo điều luật LAC 33:IX.3311, về việc soạn thảo Giấy Phép Giới Hạn Thải Nước Bẩn của Louisiana Số **LA0123528**; **AI 80784**; **PER20070001** cho phép nước bẩn thóat vào các vùng nước thiên nhiên của Louisiana theo điều luật LAC 33:IX.2311.

Thẩm quyền cấp giấy phép cho Hệ Thống Giới Hạn Thải Nước Bẩn của Louisiana (LPDES) là:

Louisiana Department of Environmental Quality
Office of Environmental Services
P.O. Box 4313
Baton Rouge, Louisiana 70821-4313

I. **Người Xin Giấy Phép là**:

Waste Management of Louisiana, LLC
Chef Menteur C&D Landfill
434 Columbia Ave., Suite 2
Covington, LA 70433

II. **Viên Chức Soạn Thảo** (giấy phép): Angela Marse

Ngày Sọan thảo: 18-03-2008

III. **Lọai Giấy Phép**: Giấy Phép LPDES số LA0123528; AI 80784; PER20070001

Ngày nhận đơn LPDES: 22-02-2007
Ngày bổ túc tin tức: 28-02-2008

IV. **Tin Tức về Cơ Sở:**

A. Đơn xin phép cho việc thải nước bẩn của bãi rác và thải nước mưa không thấm qua rác từ bãi rác nhận vật liệu phế thải đã đóng cửa.

B. Cơ sở tọa lạc khỏang 2 dặm phía đông của giao điểm I-510 và US Hwy 90 trong thành phố New Orleans, Quận Orleans.

C. Việc lọc sạch nước bẩn sẽ bao gồm việc lưu giữ nước, khuấy trộn nước và luân chuyển nước nếu cần thiết.

D. Điểm Thoát 001 (Outfall 001)

Tọa độ của điểm thóat nước: Vĩ tuyến 30^0 3' 1" Bắc
Kinh tuyến 89^0 52' 45" Tây

Phân loại: Nước bẩn từ bãi rác và nước mưa không thấm qua rác

Lưu lượng dự đóan: 0.483 MGD (MGD: triệu gallons mỗi ngày)

Cách thức đo lưu lượng hiện đang dùng tại cơ sở: kỹ thuật tính toán dựa vào số giờ chạy máy bơm và dung lượng của bơm.

Điểm Thóat 101 (Outfall101)

Tọa độ của điểm thóat nước: Vĩ tuyến 30^0 3' 1" Bắc
Kinh tuyến 89^0 52' 47" Tây

Phân loại: Nước bẩn từ bãi rác

Lưu lượng dự đóan: 0.483 MGD

Cách thức đo lưu lượng hiện đang dùng tại cơ sở: kỹ thuật tính toán dựa vào số giờ chạy máy bơm và dung lượng của bơm.

Điểm Thóat 102 (Outfall102)

Tọa độ của điểm thóat nước: Vĩ tuyến 30^0 3' 2" Bắc
Kinh tuyến 89^0 52' 47" Tây

Phân loại: Nước mưa không thấm qua rác

Lưu lượng dự đóan: 0.483 MGD

Cách thức đo lưu lượng hiện đang dùng tại cơ sở: kỹ thuật tính toán.

V. CÁC VÙNG NƯỚC TIẾP NHẬN:

Nước thoát được thải vào Hồ Maxent Lagoon, rồi chảy vào Intracoastal Waterway, rồi đến Hồ Borgne trong phần 041401 của Hồ Pontchartrain Basin. Phần này được ghi trong danh mục 303(d) của các vùng nước kém chất lượng.

Việc xử dụng giới hạn và mức độ chấp nhận ghi trong phần 041401 của Hồ Pontchartrain Basin được ấn định trong bảng dưới đây[1/]:

Toàn Thể Mức Độ Chấp Nhận của Phần 041401	Mức Độ Chấp Nhận Cho Từng Cách Xử Dụng						
	Dùng Chính Cho Giải Trí Bên Ngoài	Dùng Phụ Cho Giải Trí Bên Ngoài	Giúp cho Cá & Dã-Thú Phát-Triển	NguồnNước Hữu Dụng cho Tài Nguyên Thiên Nhiên	Nguồn Nước Uống	Giúp cho Hải Sản co' võ Phát-Triển	Nông Nghiệp
Không Chấp Nhận	Không Chấp Nhận	Không Chấp Nhận	Không Chấp Nhận	N/A	N/A	N/A	N/A

[1/] Việc xử dụng giới hạn và mức độ chấp nhận ghi trong phần 041401 của Hồ Pontchartrain Basin được ấn định theo thứ tự trong điều luật LAC 33:IX.1123.C.3, Bảng (3) và trong Dự Án Điều Hành Phẩm Chất Nước năm 2004, Báo Cáo Tồn Trử Phẩm Chất Nước, Phụ Bản A.

Điều Khoản 303(d) của Sắc Luật Nước Sạch như đã được phụ đính bởi Sắc Luật Phẩm Chất Nước năm 1987, và Đạo Luật 40 CFR 130 của EPA ấn định rằng mỗi tiểu bang phải xác định những vùng nước không đạt được tiêu chuẩn phẩm chất nước trong địa phận của tiểu bang. Thêm nữa Sắc Luật Nước Sạch còn đòi hỏi các tiểu bang phải thi hành các dự án nhằm giải quyết việc kém chất lượng. Bộ Bảo Vệ Môi Sinh của tiểu bang Louisiana (LDEQ) hiện đang xúc tiến chương trình Nghiên Cứu Mức Độ Nhận Tối Đa Cho Mỗi Ngày (TMDLs) để cải tiến các vùng nước kém chất lượng. Phần 041401 của Hồ Pontchartrain Basin hiện được đưa vào Danh Mục 303(d) năm 2004 của các Vùng Nước Kém Chất Lượng. Những nguyên nhân dự đoán tạo ra chất lượng kém là dấu hiệu của chất gây bệnh và nhiều chất hữu cơ/ ít oxy trong nước. Cho đến hôm nay chưa có kết quả TMDLs nào được hoàn tất cho vùng nước Pontchartrain Basin này.

Những nguyên nhân nghi ngờ tạo ra chất lượng kém không do Bãi Rác C/D trực tiếp gây ra được loại bỏ khỏi công thức giới hạn nước thải và khỏi những điều khoản khác trong giấy phép, cho đến khi TMDLs của Hồ Pontchartrain Basin được hoàn tất. Chất lượng kém vì các chất gây bệnh là do nước cống tràn vào. Nước thoát ra từ các bãi rác phần lớn là kết quả của các trận mưa làm nước tràn ra khỏi các ao chứa nước. Khối nước thoát này được thoát ra phía trong cơ sở và thông thường xảy ra khi đang mưa. Vì các vùng nước tiếp nhận không nằm trong điều kiện báo động, nên khối nước thoát khó có thể tạo nên điều kiện thiếu oxy trong nước của vùng nước tiếp nhận. Bởi vậy, khối nước thoát này khó có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến giòng nước tiếp nhận để tạo ra chất lượng kém hơn.

VI. **SINH VẬT SẮP TUYỆT CHỦNG:**

Vùng nước tiếp nhận, đoạn 041401 của Hồ Pontchartrain Basin, không được liệt kê trong phần II.2 của Kế Hoạch Thi Hành cần phải bàn bạc với Bộ Bảo Vệ Môi Trường Rừng và Biển ở Mỹ (FWS). Kế Hoạch này bao gồm văn kiện được ký ngày 24 tháng 10 năm 2007 của ông Boggs (FWS) gởi tới ông Brown (LDEQ). Vì vậy, theo như Văn Kiện giữa LDEQ và FWS thì việc bàn bạc không chính thức không cần phải tiếp tục thêm. (phần 7, Sắc Luật về Những Sinh Vật Sắp Tuyệt Chủng). Như đã xác định rằng ban hành giấy phép LPDES khó có thể gây ra ảnh hưởng nguy hại đến những sinh vật sắp tuyệt chủng trong danh sách hoặc sắp vào danh sách hoặc các nơi sinh trưởng hiếm hoi của chúng. Những giới hạn về nước thoát ghi trong giấy phép là để bảo đảm cho đời sống của sinh vật dưới nước và để duy trì môi trường sinh sống của vùng nước tiếp nhận.

VII. **ĐỊA DANH LỊCH SỬ**:

Nước thóat ra là từ một địa điểm hiện hữu của cơ sở, địa điểm này không được nới thêm ra khỏi chu vi hiện có. Vì vậy, sẽ không có ảnh hưởng đáng kể nào đến các địa danh hoặc điền sản ghi nhận trong danh sách Địa Danh Lịch Sử Quốc Gia, và dựa theo "Văn Kiện về việc Bảo Vệ Điền Sản Lịch Sử của Louisiana liên quan đến giấy phép NPDES" thì không cần thiết phải xin phép Văn Phòng Bảo Quản Lịch Sử của Louisiana.

VIII. **CÁO THỊ:**

Theo như công bố của việc cáo thị, thời gian để công chúng góp ý sẽ bắt đâù vào ngày công bố và kết thúc ít nhất 30 ngày sau đó. Trong thời gian này, những người nào muốn đóng góp ý kiến, có thể nộp bản ý kiến về bản thảo của việc bổ sung cho giấy phép và có thể yêu cầu một cuộc họp công cộng để làm sáng tỏ vấn đề liên quan đến quết định cấp giấy phép, bản ý kiến xin được gởi đến địa chỉ của văn phòng ghi ra trong trang đầu của tài liệu Tường Trình Căn Bản này. Việc yêu cầu cho cuộc họp góp ý công cộng phải được viết ra và phải ghi rõ bản chất của vấn đề sẽ được nêu lên trong cuộc họp.

Cáo thị được đăng trong:

Báo địa phương

Gởi đến danh sách nhận cáo thị của Văn Phòng Phục Vụ Môi Trường

Nếu muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc:

Mrs. Angela Marse
Permits Division
Department of Environmental Quality
Office of Environmental Services
P.O. Box 4313
Baton Rouge, Louisiana 70821-4313

IX. NHỮNG GIỚI HẠN ĐỀ NGHỊ TRONG GIẤY PHÉP:

Giới Hạn Của Nước Thóat Trong Cơ Sở:

Giới hạn này sẽ được áp dụng từ ngày giấy phép có hiệu lực cho đến hết giai đoạn cuối lúc cơ sở đóng cửa. Cơ sở đóng cửa bao gồm việc phủ lớp đất ngoài cùng trên bãi rác, trồng cỏ trên lớp đất phủ ngoài cùng, có giấy chứng thực của kỹ sư, và được thông qua cuộc thanh tra của LDEQ.

Tháng Tư năm 2006, Bãi rác C/D Chef Menteur đã được cho phép nhận chôn vật liệu xây cất phế thải do bảo Katrina gây ra. Trong khoảng thời gian hoạt động nhận chôn vật liệu phế thải, bãi rác Chef Menteur đã thải ra ngoài cả nước bẩn thấm qua rác lẫn nước mưa theo như sự cho phép của giới thẩm quyền qua Bản Phụ Đính của Chỉ Thị Hành Chánh và Khẩn Cấp do LDEQ ban hành liên hệ tới trận bảo Katrina, và bãi rác cũng đã điều hành tất cả nước thoát theo đúng như những giới hạn được ấn định trong Chỉ Thị.

Bãi rác đã ngừng nhận rác vào tháng 8 năm 2006. Lớp đất phủ tạm thời đã được phủ lên tất cả những nơi có chôn rác vào khỏang tháng 8 năm 2006. Đến khi nhận được giấy phép 404 của Đơn Vị Công Binh và giấy phép LPDES này, công ty Waste Management có ý định bắt đầu các hoạt động đóng cửa bãi rác và các hoạt động sau khi đóng cửa.

Giấy phép LPDES này sẽ cho phép bãi rác thải ra ngoài số lượng nước bẩn được dồn lại từ ngày 13 tháng 7 năm 2007. (Vì sau ngày này, việc thải nước bẩn từ bãi rác C/D ra ngoài không được bao gồm trong Chỉ Thị Hành Chánh và Khẩn Cấp của LDEQ, Bản Phụ Đính Thứ 11 hoặc các Chỉ Thị kế tiếp.) Giấy phép này cũng sẽ cho phép thải ra ngoài nước mưa không thấm qua rác. Việc này bao gồm cả việc tu chỉnh lại một điểm thóat cho nước mưa, việc phủ lớp đất ngoài cùng trên bãi rác, trồng cỏ trên lớp đất phủ ngoài cùng của khu đất chôn rác trước kia trong bãi rác. Khi xong, các hoạt động đóng cửa cơ sở sẽ phải được một kỹ sư chứng nhận, sẽ được LDEQ thanh tra, và tiếp theo là phải chấp hành việc chăm sóc bãi rác trong khoảng thời gian ba năm sau khi đóng cửa.

Khi được cấp giấy phép, công ty Waste Management sẽ được cho phép thãi ra ngoài số nước mưa thấm qua rác từ khu đang nhận rác và số nước mưa không thấm qua rác trong ao giữ nước. Cã hai lọai nước bẩn này sẽ được thãi ra từ điểm thoát 001, nhưng qua những hệ thống bơm khác nhau. Trong lúc tiến hành các hoạt động đóng cửa cơ sở, mỗi hệ thống bơm được chỉ định cho một điểm thóat phía trong cơ sở. Điểm thóat 101 dùng để thải ra nước bẩn từ bãi rác và điểm thoát 102 dùng để thãi ra nước mưa không thấm qua rác. (Nước mưa không thấm qua rác không thể được hợp chung voí các dòng nước bẩn khác. Sự kết hợp nước bẩn từ bãi rác với nước mưa không thấm qua rác được xem như là làm loãng nước bẩn và bị ngăn cấm theo giấy phép này.) Việc kiểm sóat chất lượng ở điểm thoát 001 sẽ phải thi hành trong suốt thời gian ba năm sau khi đóng cửa.

ĐIỂM THOÁT 101

Điểm thoát nước này là chỗ xả nước bơm ra từ bãi rác.

Đặc tính nước thải	Trung bình hàng tháng	Tối đa trong ngày	Căn Bản
BOD_5	37 mg/l	140 mg/l	Hướng dẫn cho giới hạn nước thải, Tiêu chuẩn nước chưa lọc, Tiêu chuẩn cho những bãi rác mới
Tổng số Chất Cặn (TSS)	27 mg/l	88 mg/l	Hướng dẫn cho giới hạn nước thải, Tiêu chuẩn nước chưa lọc, Tiêu chuẩn cho những bãi rác mới
Tổng Số Chất Hữu Cơ (TOC)	---	50 mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L
Dầu Mỡ	---	15 mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L
Tổng số Chất Sắt	---	1.0 mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L
Ammonia nitrogen	4.9 mg/l	10 mg/l	Hướng dẫn cho giới hạn nước thải, Tiêu chuẩn nước chưa lọc, Tiêu chuẩn cho những bãi rác mới
Alpha Terpineol	0.016 mg/l	0.033mg/l	Hướng dẫn cho giới hạn nước thải, Tiêu chuẩn nước chưa lọc, Tiêu chuẩn cho những bãi rác mới
Benzoic Acid	0.071 mg/l	0.12mg/l	Hướng dẫn cho giới hạn nước thải, Tiêu chuẩn nước chưa lọc, Tiêu chuẩn cho những bãi rác mới
p-Cresol	0.014 mg/l	0.025 mg/l	Hướng dẫn cho giới hạn nước thải, Tiêu chuẩn nước chưa lọc, Tiêu chuẩn cho những bãi rác mới
Kẽm	0.11 mg/l	0.2 mg/l	Hướng dẫn cho giới hạn nước thải, Tiêu chuẩn nước chưa lọc, Tiêu chuẩn cho những bãi rác mới
Phenol	0.015 mg/l	0.026 mg/l	Hướng dẫn cho giới hạn nước thải, Tiêu chuẩn nước chưa lọc, Tiêu chuẩn cho những bãi rác mới

Giới hạn nồng độ được dùng theo qui định của LAC 33:IX.2709.F.1.b. rằng giới hạn trọng lượng không cần thiết khi những tiêu chuẩn và giới hạn áp dụng được đo bằng những đơn vị khác. LAC 33:IX.709.B chuyền đến LAC 33:IX.711 nói rằng số lượng BOD_5 và tổng số chất cặn (TSS) được giới hạn bằng nồng độ.

Những Giới Hạn Khác Cho Nước Thải:

1) pH

Độ pH không bao giờ được nhỏ hơn 6.0 hoặc lớn hơn 9.0. (Giới hạn được thành lập bằng những phán đoán chuyên môn và những kỹ thuật kiểm soát tốt nhất cho những giòng nước thải tương tự theo qui định của LAC 33:IX.5905.C)

2) Chất Cặn và bọt nổi

Nước thải không được có cặn nổi hay bọt nổi, ngoại trừ số lượng rất ít theo quy định của LAC 33:IX.1113.B.7.

Giới Hạn tạm thời Cho Nước Thải:

ĐIỂM THOÁT 102
Điểm thoát nước này là chỗ xả nước mưa không thấm qua rác

Đặc tính nước thải	Trung bình hàng tháng	Tối đa trong ngày	Căn Bản
Tổng Số Chất Hữu Cơ (TOC)	---	50 mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L
Dầu Mỡ	---	15 mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L
Tổng số Chất Sắt	---	mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L
Tổng số Chất Cặn (TSS)	---	mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L

Những Giới Hạn Khác Cho Nước Thải:

1) pH

Độ pH không bao giờ được nhỏ hơn 6.0 hoặc lớn hơn 9.0. (Giới hạn được thành lập bằng những phán đoán chuyên môn và những kỹ thuật kiểm soát tốt nhất cho những giòng nước thải khác theo qui định của LAC 33:IX.5905.C)

2) Chất Cặn và bọt nổi

Nước thải không được có cặn nổi hay bọt nổi, ngoại trừ số lượng rất ít theo quy định của LAC 33:IX.1113.B.7.

Giới hạn cho điểm thoát sau cùng:

Những giới hạn cho nước thải sau đây được áp dụng sau khi bãi rác được lấp đầy (sau khi được LDEQ chứng nhận và thanh tra) cho đến khi giấy phép mãn hạn

ĐIỂM THOÁT 001

Đặc tính nước thải	Trung bình hàng tháng	Tối đa trong ngày	Căn Bản
Tổng Số Chất Hữu Cơ (TOC)	---	50 mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L
Dầu Mỡ	---	15 mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L
Tổng số Chất Sắt	---	mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L
Tổng số Chất Cặn (TSS)	---	mg/l	Phán đoán chuyên môn dựa trên giấy phép tổng quát phần L

Những Giới Hạn Khác Cho Nước Thải:

2) pH

Độ pH không bao giờ được nhỏ hơn 6.0 hoặc lớn hơn 9.0. (Giới hạn được thành lập bằng những phán đoán chuyên môn và những kỹ thuật kiểm soát tốt nhất cho những giòng nước thải khác theo qui định của LAC 33:IX.5905.C)

2) Chất Cặn và bọt nổi

Nước thải không được có cặn nổi hay bọt nổi, ngoại trừ số lượng rất ít theo quy định của LAC 33:IX.1113.B.7.

X. NHỮNG GIẤY PHÉP ĐÃ CẤP:

LPDES Permit No. LA0123528: chưa cấp

XI. VIỆC THỰC THI VA GIÁM SÁT:

A) Thanh tra

Duyệt soát hồ sơ cho thấy việc thanh tra sau đây đã được tiến hành tại cơ sở trong thời gian từ ngày 15 tháng 5 năm 2006 đến 25 tháng 2 năm 2008.

Ngày: 25 tháng 2 năm 2008
Thanh tra viên: David Oge

Tường trình tổng kết:

1. Không có việc thải nước tại thời điểm kiểm tra.

2. Theo đại diện của cơ sở thì ao chứa nước bẩn thóat ra từ bãi rác C/D có chiều sâu khoảng từ 20 đến 25 feet.

3. Trong cả ao chứa nước bẩn lẫn ao chứa nước mưa, khoảng cách thẳng đứng từ mặt thóang nước cho đến đỉnh của bờ ao được giữ vào khoảng 2-3 feet.

Ngày: 24 tháng 9 năm 2007
Thanh tra viên: Jeffrey Leonick, Don Brandin, Angela Gagliano

Tường trình tổng kết:

1. Việc thẩm định chất lượng mẫu nước được tiến hành tại cơ sở. Mẫu nước được lấy từ ba nơi khác nhau của hồ chứa. Tại mỗi điểm, mẫu được lấy để định lượng cho TOC, TSS, BOD5, ammonia, phenols, tổng lượng kim loại (Zn, Cr, Ar, Pb), và lượng kim loại hoà tan (Zn, Cr, Ar, Pb).

2. Cơ sơ không thải nước lúc kiểm tra; Mẫu thử được lấy từ ba nơi của hồ chứa.

3. Những thông số sau đây vượt giới hạn và tiêu chuẩn theo dõi dành cho chất thải.

Địa điểm - Điểm #1 (Ô 1 Hồ chứa chất thải)

Thông số	Giới hạn	Kết quả xét nghiệm
TOC	50 mg/l	53.8 mg/l

Địa điểm - Điểm #2 (Mặt Tây Hồ lắng phía Nam)

Thông số	Giới hạn	Kết quả xét nghiệm
TOC	50 mg/l	153 mg/l
TSS	88 mg/l	384 mg/l

Địa điểm - Điểm #3 (Mặt Đông Hồ lắng phía Nam)

Thông số	Giới hạn	Kết quả xét nghiệm
TOC	50 mg/l	196 mg/l
TSS	88 mg/l	136 mg/l

Ngày: 15 tháng 5 năm 2006
Thanh tra viên: Dionne Magness, Daniel Odom

Tường trình tổng kết:

1. Cuộc viếng cơ sở được tiến hành có sự tham gia của các đại diện từ Cơ Quan Quản Lý Chất Thải (Waste Management), Công Ty Công Nghệ Thành Phố New Orleans (the City of New Orleans engineering firm), Nhà thờ Việt Nam Nữ Vương Maria (Mary Queen of Vietnam Church), LSU, và một luật sư của LEAN.

2. Chỉ có phần đã chứa rác của bãi rác được khảo sát.

3. Những vật thải không cho phép sau đây được tìm thấy: vỏ chai nước/lon coke không, bình chứa dầu máy 1 quart không, 1 bình xịt dùng tráng phim, 1 lọ thuốc dưỡng da Mary Kay, 1 cục pin loại C, 1 bình xịt tóc White Rain không.

4. Lượng các vật thải không cho phép này xem như không đáng kể. Ảnh chụp và phim quay các vật này được thực hiện bởi LEAN và Cơ Quan Quản Lý Chất Thải (Waste Management).

5. Một lượng nhỏ nước đọng vũng được nhìn thấy tại chân triền của đống chất thải.

B) Chỉ Thỉ Phải Tuân Hành và Chỉ Thị Hành Chánh

Việc nghiên cứu hồ sơ cho thấy rằng cơ sở này không vi phạm luật lệ trước đây.

C) Nghiên Cứu DMR

Việc nghiên cứu các bản báo cáo theo dỏi nước thải từ tháng 7, năm 2006, cho đến tháng 12 năm 2007, được đệ trình theo như các điều khỏan ghi trong Lịnh Khận Cấp cho thấy rằng cơ sở này không vi phạm tiêu chuẩn nào của cả nước mưa thấm qua rác lẫn nước mưa không thấm qua rác. Cơ sở này đã không thải nước ra kể từ tháng 7 năm 2007, khi Tu Chính thứ 11 của Lịnh Khẩn Cấp và Hành Chánh được ban hành và không đề cập đến việc cho phép thải nước ra từ cơ sở.

XII. TIN TỨC CẦN BIẾT THÊM:

ĐIỀU KHỎAN TAÍ XÉT GIẤY PHÉP

Theo điều luật LAC 33:IX.2361.C.3, giấy phép có thể được sửa đổi, hoặc hũy bỏ và tái cấp cho phù hợp với tiêu chuẩn hoặc giới hạn áp dụng cho nước thải được ban hành và chấp thuận dựa theo các điều khỏan 310(b)(2)(c) và (d); 304(b)(2); và 307(a)(2) của Sắc Luật Nước Sạch, nếu tiêu chuẩn hoặc giới hạn cho nước thóat đã được ban hành và chấp thuận:

a) Bao gồm những điều kiện khác hoặc mặt khác có thể khắt khe hơn giới hạn ấn định trong giấy phép; hoặc

b) Khống chế bất cứ chất ô nhiễm nào không giới hạn trong giấy phép; hoặc

c) Cần tái xét lại do sự thay đổi tình trạng của nguồn nước tiếp nhận trong 303(d)

d) Đúc kết những kết quả của tổng số TMDLs xem có đạt được qui định cho nguồn nước tiếp nhận không. LDEQ và USEPA sẽ điều hành TMDLs tại lưu vực 040701 của Hồ Ponchartrain Basin. LDEQ có thẩm quyền ấn định những giới hạn khắt khe hơn cho nước thải hoặc thêm vào những hạn định mới dựa trên kết quả của TMDL. Vì thế, trước khi nâng cấp hay nới rộng cơ sở này, người xin giấy phép cần liên lạc với LDEQ để xác định hiện trạng của hoạt động nhằm thiết lập những định mức trong tương lai cho nước thải cũng như những điều kiện mới của giấy phép.

KẾ HOẠCH NGĂN NGỪA NƯỚC MƯA BỊ Ô NHIỄM

Những qui định trong phần II, đoạn B áp dụng cho nước mưa được thải ra có liên quan đến hoạt động công nghiệp của cơ sở (các hoạt động của bãi rác, SIC4953) như đã được xác định trong LAC 33:IX.2511.B.14.e và đoạn L của LPDES dành cho giấy phép tổng quát của nhiều lưu vực. Những điều khỏan này ứng dụng cho việc thải nước mưa qua điểm phát có liên hệ tới các bãi rác. Do đó, bãi rác Chef Menteur C/D cần phải phát triển kế hoạch ngăn ngừa nước mưa bi ô nhiễm trong vòng 6 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép này.

Hiện thời, những qui định về theo dõi, loại kiểm định, và số lần kiểm định được ghi trong giấy phép là tiêu chuẩn cho loại cơ sở này ngọai trừ nước thải ra từ điểm thóat 101 của bãi rác. Bởi vì lượng nước này được tích trử trong ô đang hoạt động, nên số nước được theo dỏi có thể bị thải ra. Nếu việc thải nước kéo dài trên 72 giờ, người có giấy phép cần phải khởi đầu một phương thức kiểm định khác.

XIII. QUYẾT ĐỊNH TẠM THỜI:

Dựa vào sự khảo cứu sơ bộ, Bộ Bảo Vệ Môi Sinh đã đi đến một quyết định tạm thời là cấp giấy phép cho việc thải nước như đã được trình bày trong Bản Luận Cứ này.

XIV. THAM KHẢO:

Louisiana Water Quality Management Plan / Continuing Planning Process, Vol. 8, "Wasteload Allocations / Total Maximum Daily Loads and Effluent Limitations Policy," Louisiana Department of Environmental Quality, 2005.

Louisiana Water Quality Management Plan / Continuing Planning Process, Vol. 5, "Water Quality Inventory Section 305(b) Report," Louisiana Department of Environmental Quality, 1998.

Louisiana Administrative Code, Title 33 - Environmental Quality, Part IX - Water Quality Regulations, Chapter 11 - "Louisiana Surface Water Quality Standards," Louisiana Department of Environmental Quality, 2004.

Louisiana Administrative Code, Title 33 - Environmental Quality, Part IX - Water Quality Regulations, Subpart 2 - "The LPDES Program," Louisiana Department of Environmental Quality, 2004.

Low-Flow Characteristics of Louisiana Streams, Water Resources Technical Report No. 22, United States Department of the Interior, Geological Survey, 1980.

Index to Surface Water Data in Louisiana, Water Resources Basic Records Report No. 17, United States Department of the Interior, Geological Survey, 1989.

LPDES Permit Application to Discharge Wastewater, Waste Management of Louisiana, LLC, Chef Menteur C&D Landfill, February 22, 2007.

LPDES Revised Permit Application to Discharge Wastewater, Waste Management of Louisiana, LLC, Chef Menteur C&D Landfill, February 29, 2007.